

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
VIỆN ĐẠI HỌC MỞ HÀ NỘI

Số: 487 /ĐHM

V/v: Thực hiện quy chế công khai
năm học 2016-2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2016

Kính gửi: Vụ Kế hoạch – Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Thông tư 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 và Công văn hướng dẫn số 5901/BGDĐT-KHTC ngày 17/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Viện Đại học Mở Hà Nội đã triển khai những nội dung công khai năm học 2016-2017 theo yêu cầu như sau:

1. Nội dung công khai:

- Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế.
- Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục.
- Công khai tài chính.

2. Hình thức công khai:

- Công khai trên trang thông tin điện tử của trường.
- Công khai bằng văn bản tại trường.

Viện Đại học Mở Hà Nội xin gửi Biểu báo cáo tổng hợp về công khai của đơn vị năm học 2016 – 2017 để báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- TT CNTT;
- Lưu VT.

VIỆN TRƯỞNG



Trương Tiến Tùng

BIỂU TỔNG HỢP

Một số thông tin công khai của cơ sở giáo dục đại học
Năm học 2016-2017

*(Kèm theo công văn số 5901/BGDĐT-KHTC ngày 17 tháng 10 năm 2014
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

- Hình thức công khai: **Tại trường và trên website**
- Địa chỉ web: www.hou.edu.vn
- Thông tin người lập biểu: Điện thoại: 0989 067 691 Email: minhngocnsh@hou.edu.vn

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Tổng số
1	Số ngành trường đang đào tạo	<i>ngành</i>	17
1.1	Đại học	<i>ngành</i>	17
1.2	Cao đẳng	<i>ngành</i>	0
2	Số ngành trường đã công bố chuẩn đầu ra	<i>ngành</i>	25
2.1	Đại học	<i>ngành</i>	17
2.2	Cao đẳng	<i>ngành</i>	8
3	Diện tích đất của trường	<i>m²</i>	12,491.50
4	Diện tích sàn xây dựng trực tiếp phục vụ đào tạo	<i>m²</i>	25,526.15
4.1	Diện tích giảng đường/phòng học	<i>m²</i>	11,644.55
4.2	Diện tích thư viện	<i>m²</i>	590.78
4.3	Diện tích phòng thí nghiệm	<i>m²</i>	220.50
4.4	Diện tích nhà xưởng thực hành	<i>m²</i>	2,268.80
5	Diện tích sàn xây dựng ký túc xá của trường	<i>m²</i>	
6	Tổng số giảng viên cơ hữu	<i>người</i>	378
6.1	Giáo sư	<i>người</i>	5
6.2	Phó giáo sư	<i>người</i>	39
6.3	Tiến sĩ	<i>người</i>	108
6.4	Thạc sĩ	<i>người</i>	203
6.5	Chuyên khoa Y cấp I + II	<i>người</i>	
6.6	Đại học	<i>người</i>	23
6.7	Cao đẳng	<i>người</i>	
6.8	Trình độ khác	<i>người</i>	

7	Tổng số học viên, sinh viên, học sinh hệ chính quy	người	32,661
7.1	Nghiên cứu sinh	người	4
7.2	Cao học	người	913
7.3	Chuyên khoa Y cấp II	người	
7.5	Chuyên khoa Y cấp I	người	
7.4	Đại học	người	31,732
7.6	Cao đẳng	người	12
7.7	Trung cấp chuyên nghiệp	người	
8	Tỷ lệ giảng viên cơ hữu từ thạc sỹ trở lên	%	93,91
9	Tổng thu năm 2015	triệu đồng	195,283
9.1	Từ ngân sách nhà nước	triệu đồng	2,485
9.2	Từ học phí, lệ phí	triệu đồng	174,369
9.3	Từ nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ	triệu đồng	543
9.4	Từ nguồn khác	triệu đồng	17,886

Lưu ý: Các TSKH và Tiến sỹ nếu đã tính trong mục Giáo sư (6.1), Phó giáo sư (6.2) thì không tính trong mục Tiến sỹ (6.3) nữa.

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2016

Người lập biểu

VIỆN TRƯỞNG 




Mai Thị Minh Ngọc

Trương Tiến Tùng

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của
cơ sở giáo dục đại học năm học 2016-2017

1. Ngành: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN TỬ TRUYỀN THÔNG

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy
I	Điều kiện tuyển sinh	<p>- Đại học: + Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương. + Điểm xét tuyển theo điểm sàn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Viện Đại học Mở Hà Nội. + Các điều kiện tuyển sinh khác theo quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>- Thạc sỹ ngành Kỹ thuật Điện tử - Thạc sỹ ngành Kỹ thuật Viễn thông: + Tốt nghiệp đại học hệ chính quy đúng ngành hoặc ngành phù hợp với ngành đăng ký dự thi.</p>
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học	Nhà trường có đầy đủ cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu người học. (Chi tiết xem biểu mẫu 22)
III	Đội ngũ giảng viên	Đội ngũ giảng viên cơ hữu và thỉnh giảng có nhiều kinh nghiệm và đảm bảo chất lượng theo yêu cầu các mã ngành đại học và sau đại học. (Chi tiết xem biểu mẫu 23)
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<p>- Tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học thường niên hỗ trợ người học trong học tập và nghiên cứu khoa học.</p> <p>- Tạo điều kiện hỗ trợ sinh viên tham gia các hoạt động văn thể mỹ.</p> <p>- Công tác hướng nghiệp cho sinh viên, đặc biệt là sinh viên năm cuối được chú trọng, các buổi hội thảo hướng nghiệp được tổ chức thường xuyên với sự tham gia của nhà tuyển dụng.</p> <p>- Thu thập ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, đánh giá về khóa học và các hoạt động khác.</p>
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	<p>- Chấp hành tốt đường lối chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước, trong đó nắm vững và thực hiện tốt quy định liên quan đến lĩnh vực điện tử, viễn thông.</p> <p>- Có đạo đức nghề nghiệp, có ý thức trách nhiệm trong công việc, có tinh thần làm việc tập thể. Có tác phong chuyên nghiệp.</p> <p>- Có ý thức cầu thị, thường xuyên phấn đấu vươn lên nâng cao trình độ chuyên môn, quản lý và nghiệp vụ. Luôn tìm tòi sáng tạo trong chuyên môn.</p>

VI	<p>Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được</p>	<p>- Đại học:</p> <p>+ Đào tạo kỹ sư CNKT ĐT-TT có kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành, tiếp cận và áp dụng các kiến thức công nghệ, kỹ thuật mới trong hệ thống viễn thông; hệ thống mạng máy tính; hệ thống điện tử dân dụng, chuyên dụng; phát thanh truyền hình; kỹ thuật phần mềm ứng dụng cho lĩnh vực điện tử viễn thông để thực hiện việc triển khai, lắp đặt, vận hành, sử dụng, bảo dưỡng trang thiết bị, hệ thống điện tử, máy tính và viễn thông.</p> <p>+ Đạt trình độ Ngoại ngữ theo chuẩn Tiếng Anh cho các ngành không chuyên ngoại ngữ của Viện Đại học Mở Hà Nội, trình độ B1 theo khung tham chiếu châu Âu (trung đương TOEIC 450); Am hiểu Tiếng Anh chuyên ngành, có khả năng đọc hiểu tài liệu tiếng Anh chuyên ngành.</p> <p>- Thạc sỹ:</p> <p>+ Đào tạo ra các chuyên gia có phẩm chất chính trị, đạo đức, có trình độ cao, chuyên môn vững vàng, có kiến thức cơ sở và chuyên ngành sâu sắc về lĩnh vực kỹ thuật điện tử, kỹ thuật viễn thông và các chuyên ngành liên quan đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội, khoa học của đất nước và bảo vệ Tổ quốc.</p> <p>+ Làm việc độc lập, sáng tạo và có khả năng phát hiện, giải quyết những vấn đề thuộc lĩnh vực mình được đào tạo).</p> <p>+ Đạt yêu cầu về trình độ ngoại ngữ theo quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của Bộ giáo dục và Đào tạo.</p>
VII	<p>Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ</p>	<p>Làm việc ở các công ty công nghệ, viễn thông, truyền thông đa phương tiện, công ty sản xuất, nghiên cứu và phát triển các sản phẩm điện tử, các nhà cung cấp dịch vụ mạng, các công ty viễn thông truyền số liệu, các công ty điện thoại di động, các công ty truyền tin qua hệ thống vệ tinh, các công ty tư vấn giải pháp và kinh doanh các dịch vụ điện tử, viễn thông.</p> <p>- Đại học: Nghiên cứu Khoa học ở các viện nghiên cứu, các trung tâm và cơ quan nghiên cứu của các Bộ, ngành, và giảng dạy CN ĐT-TT các trường tại các trường Cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề và các trường phổ thông (cần thêm chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm).</p> <p>- Thạc sỹ:</p> <p>+ Cơ quan Nhà nước, lực lượng vũ trang, an ninh, các trường Đại học, Viện Nghiên cứu (chuyên viên kỹ thuật, giảng viên, nghiên cứu viên), và trong các doanh nghiệp (chuyên viên quản lý, cán bộ kỹ thuật phụ trách bộ phận chuyên môn).</p>



2. Ngành: CÔNG NGHỆ SINH HỌC

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy
I	Điều kiện tuyển sinh	<p>- Đại học:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương. + Điểm xét tuyển theo điểm sàn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Viện Đại học Mở Hà Nội. + Các điều kiện tuyển sinh khác theo quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo. <p>- Thạc sỹ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tốt nghiệp đại học hệ chính quy đúng ngành hoặc ngành phù hợp với ngành Công nghệ sinh học.
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học	Nhà trường có đầy đủ cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu người học. <u>(Chi tiết xem biểu mẫu 22)</u>
III	Đội ngũ giảng viên	Đội ngũ giảng viên cơ hữu và thỉnh giảng có nhiều kinh nghiệm và đảm bảo chất lượng theo yêu cầu các mã ngành đại học và sau đại học. <u>(Chi tiết xem biểu mẫu 23)</u>
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học thường niên hỗ trợ người học trong học tập và nghiên cứu khoa học. - Tạo điều kiện hỗ trợ sinh viên tham gia các hoạt động văn thể mỹ. - Công tác hướng nghiệp cho sinh viên, đặc biệt là sinh viên năm cuối được chú trọng, các buổi hội thảo hướng nghiệp được tổ chức thường xuyên với sự tham gia của nhà tuyển dụng, các hiệp hội. - Thu thập ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, đánh giá về khóa học và các hoạt động khác.
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	<ul style="list-style-type: none"> - Trở thành công dân chấp hành tốt đường lối chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước. Có tinh thần yêu nước, lập trường tư tưởng vững vàng. - Có tác phong chuyên nghiệp, đạo đức nghề nghiệp, có ý thức trách nhiệm trong công việc, có tinh thần làm việc tập thể. - Có ý thức cầu tiến, tìm tòi sáng tạo để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. - Luôn tự tin vào bản thân, thân thiện giúp đỡ đồng nghiệp.
VI	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>- Đại học:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đào tạo kỹ sư có kiến thức cơ bản về Công nghệ sinh học: Vi sinh, Hóa sinh, Sinh học phân tử và Kỹ thuật gen; các qui trình công nghệ, quản lý chất lượng sản phẩm thuộc lĩnh vực chuyên ngành CNSH Thực phẩm, Môi trường, Sinh y dược.

		<p>+ Có khả năng tham gia thiết kế qui trình công nghệ sinh học, lập dự án về công nghệ sinh học, xây dựng các hệ thống quản lý chất lượng và quản lý môi trường, tư vấn, chuyển giao kỹ thuật và dây chuyền công nghệ.</p> <p>+ Đạt trình độ Ngoại ngữ theo chuẩn Tiếng Anh cho các ngành không chuyên ngoại ngữ của Viện Đại học Mở Hà Nội, trình độ B1 theo khung tham chiếu châu Âu (tương đương TOEIC 450 hệ Đại học); Am hiểu Tiếng Anh chuyên ngành, có khả năng đọc hiểu tài liệu tiếng Anh chuyên ngành.</p> <p>+ Đủ điều kiện học tiếp sau đại học thạc sĩ hoặc tiến sĩ chuyên ngành CNSH tại các Viện, Trường trong và ngoài nước</p> <p>- Thạc sĩ:</p> <p>+ Trang bị cho học viên kiến thức nâng cao và tổng hợp một cách có hệ thống về cơ sở ngành, công nghệ ngành chuyên sâu, thành tựu khoa học công nghệ triển khai các qui trình công nghệ tiên tiến, nhằm tạo ra sản phẩm Công nghệ sinh học để ứng dụng vào nghiên cứu cơ bản và thực tế sản xuất.</p> <p>+ Độc lập, sáng tạo trong nghiên cứu thiết kế, xây dựng qui trình công nghệ sản xuất.</p> <p>+ Đủ trình độ, năng lực thực hiện nghiên cứu sinh trong nước và nước ngoài</p> <p>+ Đạt yêu cầu về trình độ ngoại ngữ theo quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của Bộ giáo dục và Đào tạo.</p>
VII	<p>Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ</p>	<p>Cán bộ tổ chức sản xuất, quản lý kỹ thuật, quản lý chất lượng, quản lý hoặc điều hành sản xuất tại các công ty có liên quan đến lĩnh vực CNSH Thực phẩm (công ty chế biến lương thực, thực phẩm, thực phẩm chức năng ...), CNSH Môi trường, CNSH Sinh y dược (sản xuất vaccin, sản xuất enzyme, sản xuất protein, sản xuất kháng sinh, vitamin, chất phụ gia hóa dược....)</p> <p>- Đại học: Nghiên cứu Khoa học ở các viện nghiên cứu, các trung tâm và cơ quan nghiên cứu của các Bộ, ngành, và giảng dạy CNSH các trường tại các trường Cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề và các trường phổ thông (cần thêm chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm).</p> <p>- Thạc sĩ: Tham gia nghiên cứu, nghiên cứu độc lập, tư vấn và giảng dạy tại các trường đại học, học viện, viện nghiên cứu, các quan quản lý Nhà nước từ cấp trung ương đến địa phương (các bộ, vụ, viện), các doanh nghiệp, tổ chức thuộc khu vực Nhà nước và tư nhân, các công ty liên doanh và các tổ chức quốc tế.</p>

3. Ngành: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy
I	Điều kiện tuyển sinh	<p>- Đại học:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương. + Điểm xét tuyển theo điểm sàn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Viện Đại học Mở Hà Nội. + Các điều kiện tuyển sinh khác theo quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo <p>- Thạc sỹ</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tốt nghiệp đại học hệ chính quy đúng ngành hoặc ngành phù hợp với ngành đăng ký dự thi
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học	Nhà trường có đầy đủ cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu người học. <u>(Chi tiết xem biểu mẫu 22)</u>
III	Đội ngũ giảng viên	Đội ngũ giảng viên cơ hữu và thỉnh giảng có nhiều kinh nghiệm và đảm bảo chất lượng theo yêu cầu các mã ngành đại học và sau đại học. <u>(Chi tiết xem biểu mẫu 23)</u>
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học thường niên hỗ trợ người học trong học tập và nghiên cứu khoa học. - Tạo điều kiện hỗ trợ sinh viên tham gia các hoạt động văn thể mỹ. - Công tác hướng nghiệp cho sinh viên, đặc biệt là sinh viên năm cuối được chú trọng, các buổi hội thảo hướng nghiệp được tổ chức thường xuyên với sự tham gia của nhà tuyển dụng. - Thu thập ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, đánh giá về khóa học và các hoạt động khác.
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	<ul style="list-style-type: none"> - Chấp hành tốt đường lối chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước, trong đó nắm vững và thực hiện tốt Luật Giao dịch điện tử và các quy định liên quan đến lĩnh vực CNTT. - Có hiểu biết về Luật Sở hữu trí tuệ và thái độ đúng đắn về vấn đề Bản quyền tác giả. - Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức trách nhiệm trong công việc, tinh thần làm việc tập thể và tác phong chuyên nghiệp. - Có ý thức cầu thị, thường xuyên phấn đấu vươn lên nâng cao trình độ chuyên môn, quản lý và nghiệp vụ, luôn tìm tòi sáng tạo trong chuyên môn. - Có thói quen thường xuyên cập nhật tri thức mới thông qua việc đọc và tìm hiểu thông tin trên mạng.

VI	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>- Đại học:</p> <p>+ Đào tạo kỹ sư CNTT có kiến thức cơ bản, cần thiết chuyên ngành CNTT, có khả năng hiện thực hóa, độc lập nghiên cứu, truyền đạt các ứng dụng CNTT trong hoạt động chuyên môn: Khảo sát, thiết kế hệ thống thông tin, lập trình; thiết kế, lắp đặt và quản trị hệ thống mạng.</p> <p>+ Đạt trình độ Ngoại ngữ theo chuẩn Tiếng Anh cho các ngành không chuyên ngoại ngữ của Viện Đại học Mở Hà Nội, trình độ B1 theo khung tham chiếu châu Âu (tương đương TOEIC 450); Am hiểu Tiếng Anh chuyên ngành, có khả năng đọc hiểu tài liệu tiếng Anh chuyên ngành.</p> <p>- Thạc sĩ:</p> <p>+ Đào tạo các chuyên gia có kiến thức cơ sở và kiến thức chuyên ngành vững vàng về lĩnh vực Công nghệ thông tin và các chuyên ngành liên quan; có hiểu biết thấu đáo những tri thức và thông tin cập nhật liên quan đến lĩnh vực đang phát triển rất nhanh ở Việt Nam.</p> <p>+ Làm việc độc lập, sáng tạo và có khả năng phát hiện, giải quyết những vấn đề thuộc lĩnh vực mình được đào tạo).</p> <p>+ Đạt yêu cầu về trình độ ngoại ngữ theo quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của Bộ giáo dục và Đào tạo</p>
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	<p>+ Làm việc ở bộ phận CNTT hoặc ứng dụng CNTT của các đơn vị có nhu cầu (<i>hành chính sự nghiệp, viễn thông, điện lực, đường sắt, xây dựng...</i>), các công ty sản xuất, gia công phần mềm, công ty tư vấn về đề xuất giải pháp, xây dựng và bảo trì các hệ thống thông tin, hệ thống mạng và truyền thông, hệ thống nhúng.</p> <p>- Đại học: Nghiên cứu Khoa học ở các viện nghiên cứu, các trung tâm và cơ quan nghiên cứu của các Bộ, ngành, và giảng dạy CNTT các trường tại các trường Cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề và các trường phổ thông (cần thêm chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm).</p> <p>- Thạc sĩ: Học viên tốt nghiệp có thể đảm nhiệm công việc ở những vị trí công tác ở các cơ quan Nhà nước, các trường Đại học, Viện Nghiên cứu (chuyên viên kỹ thuật, giảng viên, nghiên cứu viên), và trong các doanh nghiệp (chuyên viên quản lý, cán bộ kỹ thuật phụ trách bộ phận chuyên môn),...</p>



4. Ngành: KẾ TOÁN

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy
I	Điều kiện tuyển sinh	<p>- Đại học:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương. + Điểm xét tuyển theo điểm sàn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Viện Đại học Mở Hà Nội. + Các điều kiện tuyển sinh khác theo quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo. <p>- Thạc sỹ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tốt nghiệp đại học hệ chính quy đúng ngành hoặc ngành phù hợp với ngành đăng ký dự thi.
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học	Nhà trường có đầy đủ cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu người học. <u>(Chi tiết xem biểu mẫu 22)</u>
III	Đội ngũ giảng viên	Đội ngũ giảng viên cơ hữu và thỉnh giảng có nhiều kinh nghiệm và đảm bảo chất lượng theo yêu cầu các mã ngành đại học. <u>(Chi tiết xem biểu mẫu 23)</u>
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học thường niên hỗ trợ người học trong học tập và nghiên cứu khoa học. - Tạo điều kiện hỗ trợ sinh viên tham gia các hoạt động văn thể mỹ. - Công tác hướng nghiệp cho sinh viên, đặc biệt là sinh viên năm cuối được chú trọng, các buổi hội thảo hướng nghiệp được tổ chức thường xuyên với sự tham gia của nhà tuyển dụng. - Thu thập ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, đánh giá về khóa học và các hoạt động khác.
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	<ul style="list-style-type: none"> - Chấp hành chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước và các quy định liên quan đến lĩnh vực kinh tế, kế toán, kiểm toán. - Có phẩm chất đạo đức tốt, có đạo đức nghề nghiệp, có lòng yêu nghề, trung thực, liêm khiết, chấp hành tốt kỷ luật, có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp. - Có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, có khả năng tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có ý thức cầu thị, luôn tìm tòi sáng tạo trong chuyên môn.
VI	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>- Đại học:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đào tạo cử nhân ngành kế toán có kiến thức cơ sở ngành: kinh tế vĩ mô, kinh tế vi mô, luật kinh tế, kinh tế đầu tư, tài chính tiền tệ, thống kê kinh doanh, tài chính doanh nghiệp, thuế v.v...; kiến thức chuyên ngành: Chuẩn mực kế toán, kiểm toán Việt Nam và quốc tế, chế độ kế toán Việt Nam; các kiến thức chuyên sâu về kế toán tài chính, kế toán

		<p>hành chính sự nghiệp, kế toán quản trị, kiểm toán căn bản, phân tích hoạt động kinh doanh, phân tích tài chính, tổ chức công tác kế toán.</p> <p>+ Vận dụng thành thạo các nguyên tắc kế toán cơ bản, luật, chuẩn mực kế toán Việt Nam và quốc tế, chế độ kế toán Việt Nam vào thực tiễn công tác kế toán.</p> <p>+ Có khả năng tổ chức, điều hành bộ máy kế toán của đơn vị, kiểm tra, kiểm soát các hoạt động tài chính của đơn vị.</p> <p>+ Đạt trình độ Ngoại ngữ theo chuẩn Tiếng Anh cho các ngành không chuyên ngoại ngữ của Viện Đại học Mở Hà Nội, trình độ B1 theo khung tham chiếu châu Âu (tương đương TOEIC 450 đối với hệ Đại học).</p> <p>- Thạc sỹ:</p> <p>+ Đào tạo các chuyên gia có kiến thức chuyên môn kế toán vào thực tiễn hoạt động quản lý – kinh doanh; có kiến thức thực hành chuyên sâu các nghiệp vụ chuyên môn về kế toán, nắm vững các chế độ kinh tế, tài chính, kế toán do Bộ Tài chính và Nhà nước ban hành; các thông lệ, chuẩn mực quốc tế về kế toán; có khả năng phân tích, tổng hợp, hoạch định và tổ chức thực thi các chính sách và quyết định về kế toán và kiểm toán.</p> <p>+ Nâng cao phương pháp luận và tư duy khoa học, sáng tạo;</p> <p>+ Đạt yêu cầu về trình độ sử dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn kế toán và trình độ ngoại ngữ theo quy chế đào tạo trình độ thạc sỹ của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p>
VII	<p>Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ</p>	<p>- Đại học:</p> <p>Làm kế toán viên, kế toán phụ trách các phần, kế toán tổng hợp, hoặc kiểm soát viên tại các đơn vị, các tổ chức kinh tế; Làm các công việc liên quan đến lĩnh vực kinh tế, kế toán, tài chính trong các cơ quan nhà nước, các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, ngân hàng, tổ chức tài chính, các đơn vị cung cấp dịch vụ kế toán, kiểm toán; Là giảng viên, nghiên cứu viên tại các trường cao đẳng, cơ sở đào tạo kế toán, kiểm toán, tài chính (cần có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm).</p> <p>- Thạc sỹ:</p> <p>Chuyên gia kế toán, kiểm toán, phân tích tài chính trong các loại hình doanh nghiệp; Các nhà quản lý cấp cao (kế toán trưởng, chuyên gia kế toán) trong các tập đoàn, tổng công ty, công ty, các tổ chức kinh tế - xã hội từ trung ương đến địa phương</p>

5. Ngành: QUẢN TRỊ KINH DOANH

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy
I	Điều kiện tuyển sinh	<p>- Đại học:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương. + Điểm xét tuyển theo điểm sàn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Viện Đại học Mở Hà Nội. + Các điều kiện tuyển sinh khác theo quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo. <p>- Thạc sỹ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tốt nghiệp đại học hệ chính quy đúng ngành hoặc ngành phù hợp với ngành đăng ký dự thi.
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học	Nhà trường có đầy đủ cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu người học. <u>(Chi tiết xem biểu mẫu 22)</u>
III	Đội ngũ giảng viên	Đội ngũ giảng viên cơ hữu và thỉnh giảng có nhiều kinh nghiệm và đảm bảo chất lượng theo yêu cầu các mã ngành đại học và sau đại học. <u>(Chi tiết xem biểu mẫu 23)</u>
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học thường niên hỗ trợ người học trong học tập và nghiên cứu khoa học. - Tạo điều kiện hỗ trợ sinh viên tham gia các hoạt động văn thể mỹ. - Công tác hướng nghiệp cho sinh viên, đặc biệt là sinh viên năm cuối được chú trọng, các buổi hội thảo hướng nghiệp được tổ chức thường xuyên với sự tham gia của nhà tuyển dụng. - Thu thập ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, đánh giá về khóa học và các hoạt động khác.
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	<ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức thường xuyên rèn luyện nghiệp vụ chuyên môn, trau dồi đạo đức, chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, đề cao trách nhiệm công dân, bảo vệ lợi ích quốc gia, cộng đồng và xã hội. - Có bản lĩnh nghề nghiệp và thái độ trung thực, yêu nghề và có trách nhiệm cao trong công việc, tự tin, sáng tạo, biết lắng nghe, chia sẻ và hợp tác với đồng nghiệp. - Làm việc nghiêm túc, khoa học, biết kết hợp nhuần nhuyễn giữa lý thuyết với thực tiễn.
VI	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>- Đại học:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đào tạo cử nhân Quản trị kinh doanh có kiến thức cơ sở: kinh tế vi mô, kinh tế vĩ mô, kinh tế phát triển, quản lý nhà nước về kinh tế, tài chính - tiền tệ, kinh tế đầu tư, nguyên lý kế toán, nguyên lý thống kê, luật kinh tế ...; kiến thức về quản trị doanh nghiệp và từng nghiệp vụ cụ thể trong quản trị doanh nghiệp. Có khả năng tìm kiếm, nắm bắt các cơ hội kinh doanh và khởi sự doanh nghiệp; tổ chức, lãnh đạo và điều

		<p>hành hoạt động của doanh nghiệp với vai trò của một nhà quản trị.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạt trình độ Ngoại ngữ theo chuẩn Tiếng Anh cho các ngành không chuyên ngoại ngữ của Viện Đại học Mở Hà Nội, trình độ B1 theo khung tham chiếu châu Âu (tương đương TOEIC 450). - Thạc sĩ: + Đào tạo các chuyên gia có kiến thức chuyên môn và kỹ năng thuộc lĩnh vực quản trị kinh doanh vững vàng, có năng lực thực hành và khả năng thích ứng cao trước sự phát triển của khoa học kỹ thuật và kinh tế, có khả năng phát hiện và giải quyết những vấn đề thuộc chuyên ngành quản trị kinh doanh; có thể tham gia vào ban lãnh đạo để quản lý (nhân sự, tài chính, công nghệ, sản xuất, kinh doanh) và xây dựng chiến lược phát triển doanh nghiệp từ tầm nhìn mới của nền kinh tế hiện đại; nghiên cứu khoa học để nâng cao khả năng nghiên cứu trong quản trị và kinh doanh. + Đạt yêu cầu về trình độ ngoại ngữ theo quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của Bộ giáo dục và Đào tạo.
VII	<p>Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đại học: Làm việc tại các doanh nghiệp thuộc mọi lĩnh vực kinh tế trong và ngoài nước với vai trò lãnh đạo hoặc quản lý điều hành; hoặc làm việc tại các phòng ban chức năng của doanh nghiệp như phòng kinh doanh, phòng kế hoạch, phòng marketing, phòng tổ chức nhân sự, phòng dự án, phòng R&D, cơ quan quản lý, các tổ chức kinh tế, các cơ sở đào tạo (các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp), các viện nghiên cứu thuộc lĩnh vực kinh tế, quản lý, kinh doanh với vai trò quản trị và điều hành hay làm công tác giảng dạy và nghiên cứu về quản trị kinh doanh. - Thạc sĩ: Làm việc tại các cơ quan quản lý Nhà nước, cơ quan nghiên cứu và giảng dạy tại các trường đại học về lĩnh vực Quản trị kinh doanh.

6. Ngành: QUẢN TRỊ KINH DOANH

Chuyên ngành: Quản trị Kinh doanh Du lịch - Khách sạn

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy
I	Điều kiện tuyển sinh	<p>- Đại học:</p> <p>+ Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương.</p> <p>+ Điểm xét tuyển theo điểm sàn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Viện Đại học Mở Hà Nội.</p> <p>+ Các điều kiện tuyển sinh khác theo quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p>
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học	Nhà trường có đầy đủ cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu người học. <u>(Chi tiết xem biểu mẫu 22)</u>
III	Đội ngũ giảng viên	Đội ngũ giảng viên cơ hữu và thỉnh giảng có nhiều kinh nghiệm và đảm bảo chất lượng theo yêu cầu các mã ngành đại học. <u>(Chi tiết xem biểu mẫu 23)</u>
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học thường niên hỗ trợ người học trong học tập và nghiên cứu khoa học. - Tạo điều kiện hỗ trợ sinh viên tham gia các hoạt động văn thể mỹ. - Công tác hướng nghiệp cho sinh viên, đặc biệt là sinh viên năm cuối được chú trọng, các buổi hội thảo hướng nghiệp được tổ chức thường xuyên với sự tham gia của nhà tuyển dụng. - Thu thập ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, đánh giá về khóa học và các hoạt động khác.
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	<ul style="list-style-type: none"> - Có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, có năng lực giao tiếp, ứng xử hợp văn hóa với đồng nghiệp, khách hàng và cộng đồng. Có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, có tinh thần làm việc tập thể. - Có ý thức bảo vệ môi trường và tôn trọng phong tục tập quán của các đối tượng giao tiếp. - Có tinh thần phục vụ tốt, có ý thức tiết kiệm và đấu tranh chống lãng phí. - Có ý thức nâng cao chất lượng phục vụ và sự đảm bảo hài lòng của khách hàng trong thực hiện mọi công việc. - Có phẩm chất đạo đức tốt, có sức khỏe và lối sống lành mạnh. - Có ý thức cầu thị, luôn tìm tòi sáng tạo và thường xuyên phấn đấu học hỏi vươn lên nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, giao tiếp và kỹ năng quản lý.

VI	<p>Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo cử nhân QTKD (Du lịch – Khách sạn) có kiến thức về QTKD, thị trường du lịch, marketing, tài chính kế toán, tổ chức quản lý ở các bộ phận nhà hàng, ăn uống, ẩm thực, buồng, lễ tân khách sạn; tổ chức sự kiện, quản lý nguồn nhân lực, giám sát, quản lý chất lượng dịch vụ, thương mại điện tử; quản lý một doanh nghiệp du lịch khách sạn, nhà hàng và các dịch vụ liên quan đến hoạt động kinh doanh khách sạn như dịch vụ tham quan, giải trí, mua sắm, đặt và giữ chỗ khách sạn, vé máy bay, đổi tiền, dịch vụ chăm sóc sắc đẹp, đại lý ... - Có khả năng cập nhật, tra cứu và chọn lọc các thông tin, tham gia tích cực vào việc hoạch định chiến lược, xây dựng chính sách, kế hoạch kinh doanh và tổ chức triển khai điều hành hoạt động cho các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch, khách sạn, nhà hàng và các cơ quan đơn vị trong ngành. - Đạt trình độ tiếng Anh B2 theo khung tham chiếu châu Âu tương đương với trình độ TOEIC ở mức 550 điểm trở lên. Sử dụng thành thạo tiếng Anh trong giao tiếp làm việc và tham khảo tài liệu chuyên môn trong lĩnh vực du lịch khách sạn, nhà hàng
VII	<p>Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc trong doanh nghiệp dịch vụ du lịch, tại các khách sạn, khu nghỉ dưỡng với chức danh trưởng nhóm, giám sát hoặc quản lý các bộ phận Lễ tân, Buồng, Ẩm thực, Marketing, Nhân sự, Tổ chức sự kiện, hoặc có thể giữ các vị trí điều hành tour, trưởng nhóm hoặc trưởng bộ phận Marketing, Quan hệ khách hàng, tổ chức sự kiện, Nghiên cứu và phát triển, Quan hệ công chúng (PR), tại các doanh nghiệp trong ngành du lịch, hoặc các doanh nghiệp có liên quan. - Tại các cơ quan quản lý, đơn vị sự nghiệp có liên quan đến du lịch như Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch, Tổng cục Du lịch, các cơ quan nhà nước về du lịch ở các địa phương thuộc Bộ, ngành, cơ quan có bộ phận nghiên cứu liên quan đến du lịch, các doanh nghiệp du lịch ở ngành khác có nghiệp vụ liên quan đến du lịch như: thương mại, hàng không... - Tại các dự án trong và ngoài nước có liên quan tới dịch vụ du lịch.

7. Ngành: QUẢN TRỊ KINH DOANH

Chuyên ngành: Hướng dẫn Du lịch

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy
I	Điều kiện tuyển sinh	<p>- Đại học:</p> <p>+ Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương.</p> <p>+ Điểm xét tuyển theo điểm sàn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Viện Đại học Mở Hà Nội.</p> <p>+ Các điều kiện tuyển sinh khác theo quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p>
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học	Nhà trường có đầy đủ cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu người học. <u>(Chi tiết xem biểu mẫu 22)</u>
III	Đội ngũ giảng viên	Đội ngũ giảng viên cơ hữu và thỉnh giảng có nhiều kinh nghiệm và đảm bảo chất lượng theo yêu cầu các mã ngành đại học. <u>(Chi tiết xem biểu mẫu 23)</u>
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<p>- Tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học thường niên hỗ trợ người học trong học tập và nghiên cứu khoa học.</p> <p>- Tạo điều kiện hỗ trợ sinh viên tham gia các hoạt động văn thể mỹ.</p> <p>- Công tác hướng nghiệp cho sinh viên, đặc biệt là sinh viên năm cuối được chú trọng, các buổi hội thảo hướng nghiệp được tổ chức thường xuyên với sự tham gia của nhà tuyển dụng.</p> <p>- Thu thập ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, đánh giá về khóa học và các hoạt động khác.</p>
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	<p>- Có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, có năng lực giao tiếp, ứng xử hợp văn hóa với đồng nghiệp, khách hàng và cộng đồng.</p> <p>- Có ý thức bảo vệ môi trường, môi sinh và cộng đồng, tiết kiệm và đấu tranh chống lãng phí.</p> <p>- Có phẩm chất đạo đức tốt, có sức khỏe, tinh thần phục vụ tốt, có ý thức cầu thị tiến bộ, sáng tạo nâng cao chất lượng phục vụ và sự đảm bảo hài lòng của khách hàng trong chuyên môn, nghiệp vụ, giao tiếp và kỹ năng quản lý.</p>
VI	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	- Đào tạo cử nhân QTKD (Hướng dẫn du lịch) có kiến thức và năng lực về QTKD, thị trường du lịch, quản trị học, kinh tế học, marketing, kế toán, tài chính, quản trị dự án, tin học ứng dụng, du lịch điện tử, tổ chức quản lý của một bộ phận cũng như của một doanh nghiệp du lịch; quản lý đại lý lữ

		<p>hành, nghiệp vụ điều hành tour, quản lý chương trình du lịch trọn gói và các dịch vụ liên quan đến hoạt động kinh doanh lữ hành và hướng dẫn du lịch, quản lý đoàn, marketing điểm đến, tổ chức và quản lý các sự kiện du lịch (<i>event</i>), quản trị quan hệ công chúng (<i>PR</i>) trong thực tế hoạt động kinh doanh du lịch, lữ hành và hướng dẫn du lịch.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng cập nhật, tra cứu và chọn lọc các thông tin, tham gia tích cực vào việc hoạch định chiến lược, xây dựng chính sách, kế hoạch kinh doanh về quản trị doanh nghiệp, xây dựng và tính toán giá bán chương trình du lịch (<i>tours</i>) và tổ chức triển khai điều hành hoạt động kinh doanh cho các công ty kinh doanh dịch vụ du lịch, lữ hành, khu du lịch (<i>resort</i>), nghỉ dưỡng và các đơn vị trong ngành. - Đạt trình độ tiếng Anh B2 theo khung tham chiếu châu Âu tương đương với trình độ TOEIC ở mức 550 điểm trở lên. Sử dụng thành thạo tiếng Anh chuyên ngành hướng dẫn trong giao tiếp, công việc và tham khảo tài liệu chuyên môn trong lĩnh vực du lịch, lữ hành và hướng dẫn du lịch.
VII	<p>Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn viên du lịch tự do, hoặc chính thức cho các công ty du lịch, hoặc tham gia làm việc trong doanh nghiệp dịch vụ du lịch, tại các công ty du lịch, đại lý lữ hành, khu du lịch, nghỉ dưỡng ...với chức danh nhân viên, chuyên viên, trưởng nhóm, giám sát hoặc quản lý các bộ phận điều hành tour; nhân viên, chuyên viên, trưởng nhóm hoặc trưởng bộ phận Marketing, Quan hệ khách hàng, Quan hệ công chúng (<i>PR</i>), Phát triển sản phẩm, tổ chức sự kiện, Nhân sự, Quản lý hướng dẫn, Quản trị lữ hành tại các đơn vị kinh doanh dịch vụ, các tổ chức quốc tế, bảo hiểm, hãng hàng không, tổ chức phi chính phủ và các đơn vị khác không trong ngành du lịch. - Làm việc ở các cơ quan quản lý nhà nước về du lịch như Tổng cục Du lịch, các cơ quan quản lý về Du lịch ở trung ương và ở các địa phương. - Làm việc tại các dự án trong và ngoài nước có liên quan tới du lịch, dịch vụ.



8. Ngành: TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy
I	Điều kiện tuyển sinh	<p>- Đại học:</p> <p>+ Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương.</p> <p>+ Điểm xét tuyển theo điểm sàn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Viện Đại học Mở Hà Nội.</p> <p>+ Các điều kiện tuyển sinh khác theo quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p>
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học	Nhà trường có đầy đủ cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu người học. <u>(Chi tiết xem biểu mẫu 22)</u>
III	Đội ngũ giảng viên	Đội ngũ giảng viên cơ hữu và thỉnh giảng có nhiều kinh nghiệm và đảm bảo chất lượng theo yêu cầu các mã ngành đại học. <u>(Chi tiết xem biểu mẫu 23)</u>
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<p>- Tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học thường niên hỗ trợ người học trong học tập và nghiên cứu khoa học</p> <p>- Tạo điều kiện hỗ trợ sinh viên tham gia các hoạt động văn thể mỹ.</p> <p>- Công tác hướng nghiệp cho sinh viên, đặc biệt là sinh viên năm cuối được chú trọng, các buổi hội thảo hướng nghiệp được tổ chức thường xuyên với sự tham gia của nhà tuyển dụng.</p> <p>- Thu thập ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, đánh giá về khóa học và các hoạt động khác.</p>
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	<p>- Chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước.</p> <p>- Chấp hành các qui chế, qui định của doanh nghiệp.</p> <p>- Có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, đạo đức nghề nghiệp, trung thực, kỷ luật.</p> <p>- Có ý thức cầu thị, thường xuyên phấn đấu vươn lên nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ. Luôn tìm tòi sáng tạo trong công việc.</p>
VI	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>- Đại học:</p> <p>+ Đào tạo cử nhân có kiến thức về tài chính – ngân hàng có khả năng thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng, kế toán tài chính, phân tích và lập kế hoạch tài chính, sử dụng các phương pháp lượng hóa và thống kê trong lĩnh vực tài chính, thẩm định các dự án về phương diện tài chính, các quy định (luật pháp, chính sách, thuế) trong hoạt động kinh doanh.</p> <p>+ Có khả năng tham gia lập và triển khai kế hoạch huy động nguồn lực tài chính và sử dụng hiệu quả nguồn lực tài chính của doanh nghiệp, tư</p>

		<p>vấn dịch vụ về tài chính, thuế doanh nghiệp.</p> <p>+ Đạt trình độ Ngoại ngữ theo chuẩn Tiếng Anh cho các ngành không chuyên ngoại ngữ của Viện Đại học Mở Hà Nội, trình độ B1 theo khung tham chiếu châu Âu (tương đương TOEIC 450 đối với hệ đại học); Am hiểu Tiếng Anh chuyên ngành, có khả năng đọc hiểu tài liệu tiếng Anh chuyên ngành.</p>
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	<p>- Giao dịch viên, kiểm soát viên, nhân viên kế toán ngân hàng, chuyên viên tín dụng, chuyên viên thẩm định dự án, chuyên viên quản lý và thu hồi vốn, chuyên viên thanh toán quốc tế, chuyên viên quản lý tài chính, chuyên viên phân tích tài chính, chuyên viên tư vấn tài chính, chuyên viên hoạch định tài chính, chuyên viên quản trị rủi ro ở bộ phận kế toán tài chính trong các doanh nghiệp, các cơ quan quản lý nhà nước, các đơn vị hành chính sự nghiệp.</p> <p>- Sau khi được bổ túc chuyên môn nghiệp vụ, có khả năng chuyển đổi để làm việc được ở các bộ phận quản trị, bộ phận nghiên cứu. Mở doanh nghiệp hoạt động kinh doanh dịch vụ về tài chính, ngân hàng và kế toán.</p>



9. Ngành: LUẬT

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy
I	Điều kiện tuyển sinh	<p>- Đại học:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương. + Điểm xét tuyển theo điểm sàn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Viện Đại học Mở Hà Nội. + Các điều kiện tuyển sinh khác theo quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học	Nhà trường có đầy đủ cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu người học. <u>(Chi tiết xem biểu mẫu 22)</u>
III	Đội ngũ giảng viên	Đội ngũ giảng viên cơ hữu và thỉnh giảng có nhiều kinh nghiệm và đảm bảo chất lượng theo yêu cầu các mã ngành đại học và sau đại học. <u>(Chi tiết xem biểu mẫu 23)</u>
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học thường niên hỗ trợ người học trong học tập và nghiên cứu khoa học. - Tạo điều kiện hỗ trợ sinh viên tham gia các hoạt động văn thể mỹ. - Công tác hướng nghiệp cho sinh viên, đặc biệt là sinh viên năm cuối được chú trọng, các buổi hội thảo hướng nghiệp được tổ chức thường xuyên với sự tham gia của nhà tuyển dụng. - Thu thập ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, đánh giá về khóa học và các hoạt động khác.
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	<ul style="list-style-type: none"> - Trung thành với Tổ quốc, tuân thủ pháp luật, chấp hành các chính sách của Nhà nước, đề cao trách nhiệm công dân, có ý thức bảo vệ lợi ích của cộng đồng và xã hội. - Có phẩm chất đạo đức, bản lĩnh nghề nghiệp và thái độ trung thực, yêu nghề và có trách nhiệm cao trong công việc; luôn chủ động, tự tin, mạnh dạn bày tỏ quan điểm và biết lắng nghe, chia sẻ với đồng nghiệp; có trách nhiệm với công việc được giao. Thân thiện với các đồng nghiệp và hợp tác trong công việc; Có tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học, biết kết hợp nhuần nhuyễn giữa lý thuyết đã học và thực tiễn công tác, đúc kết các kinh nghiệm để giải quyết công việc đạt hiệu quả ngày càng cao. - Có tinh thần cầu tiến, ý thức cầu thị, thường xuyên học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn, quản lý và nghiệp vụ, luôn tìm tòi, sáng tạo trong công việc chuyên môn.
VI	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>- Đại học:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đào tạo cử nhân ngành Luật có kiến thức lý luận và thực tiễn về Nhà nước và pháp luật. Có hiểu biết sâu và vận dụng tốt các kiến thức của ngành Luật: Luật hiến pháp, Luật hành chính, Luật hình sự, Luật dân sự, Luật hôn nhân và gia đình, Luật kinh tế, Luật tài chính, Luật lao

		<p>động, Công pháp quốc tế, Tư pháp quốc tế, Pháp luật về phòng chống tham nhũng.</p> <p>+ Có kỹ năng tìm kiếm, phân tích, đánh giá và giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực khoa học pháp lý; tham gia các quá trình tố tụng với tư cách là người bào chữa, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho các đương sự; tư vấn cho khách hàng các vấn đề liên quan đến pháp luật; đàm phán trong các giao dịch, hợp đồng; giải quyết công việc trong các cơ quan, tổ chức trong bộ máy nhà nước, các tổ chức khác;...</p> <p>+ Soạn thảo các văn bản có tính pháp lý phục vụ cho các công việc thuộc mọi lĩnh vực liên quan đến công việc được giao.</p> <p>+ Độc lập tổ chức thực hiện các công việc thuộc phạm vi thẩm quyền của mình trong các cơ quan, tổ chức cũng như của khách hàng.</p> <p>+ Đạt trình độ Ngoại ngữ theo chuẩn Tiếng Anh cho các ngành không chuyên ngoại ngữ của Viện Đại học Mở Hà Nội, trình độ B1 theo khung tham chiếu châu Âu (tương đương TOEIC 450). Sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp và tham khảo tài liệu chuyên môn về các vấn đề pháp lý, chuyên ngành Luật.</p>
VII	<p>Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ</p>	<p>- Thực hành pháp luật (giải quyết các vấn đề pháp lý tại Tòa án, Viện kiểm sát, cơ quan thi hành án, cơ quan như Công an, Thanh tra Nhà nước, cơ quan Thuế, Hải quan, Kiểm lâm, Biên phòng; Làm việc trong các bộ phận phụ trách về pháp chế, nhân sự, trợ lý...của các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp, từ trung ương đến địa phương).</p> <p>- Tư vấn pháp luật và thực hiện các công việc pháp lý có liên quan: lĩnh vực pháp luật hành chính, hình sự, dân sự, thương mại, lao động, quốc tế, ... tại các công ty luật, văn phòng luật sư, văn phòng công chứng, trung tâm trọng tài thương mại.</p> <p>- Giảng dạy và nghiên cứu pháp luật.</p>



10. Ngành: LUẬT KINH TẾ

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy
I	Điều kiện tuyển sinh	<p>- Đại học:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương. + Điểm xét tuyển theo điểm sàn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Viện Đại học Mở Hà Nội. + Các điều kiện tuyển sinh khác theo quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo. <p>- Thạc sỹ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tốt nghiệp đại học hệ chính quy đúng ngành hoặc ngành phù hợp với ngành đăng ký dự thi. + Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học gần với ngành Luật Kinh tế phải học bổ sung kiến thức trước khi dự thi. + Tốt nghiệp đại học loại Khá trở lên được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp, những đối tượng còn lại phải có ít nhất 1 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn phù hợp với ngành Luật kinh tế kể từ ngày có quyết định công nhận tốt nghiệp đại học.
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học	Nhà trường có đầy đủ cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu người học. <u>(Chi tiết xem biểu mẫu 22)</u>
III	Đội ngũ giảng viên	Đội ngũ giảng viên cơ hữu và thỉnh giảng có nhiều kinh nghiệm và đảm bảo chất lượng theo yêu cầu các mã ngành đại học và sau đại học. <u>(Chi tiết xem biểu mẫu 23)</u>
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học thường niên hỗ trợ người học trong học tập và nghiên cứu khoa học. - Tạo điều kiện hỗ trợ sinh viên tham gia các hoạt động văn thể mỹ. - Công tác hướng nghiệp cho sinh viên, đặc biệt là sinh viên năm cuối được chú trọng, các buổi hội thảo hướng nghiệp được tổ chức thường xuyên với sự tham gia của nhà tuyển dụng. - Thu thập ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, đánh giá về khóa học và các hoạt động khác.
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	<ul style="list-style-type: none"> - Trung thành với Tổ quốc, tuân thủ pháp luật, chấp hành các chính sách của Nhà nước, đề cao trách nhiệm công dân, có ý thức bảo vệ lợi ích của cộng đồng và xã hội. - Có phẩm chất đạo đức, bản lĩnh nghề nghiệp và thái độ trung thực, yêu nghề và có trách nhiệm cao trong công việc; luôn chủ động, tự tin, mạnh dạn bày tỏ quan điểm và biết lắng nghe, chia sẻ với đồng nghiệp;

		<p>có trách nhiệm với công việc được giao. Thân thiện với các đồng nghiệp và hợp tác trong công việc; Có tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học, biết kết hợp nhuần nhuyễn giữa lý thuyết đã học và thực tiễn công tác, đúc kết các kinh nghiệm để giải quyết công việc đạt hiệu quả ngày càng cao.</p> <p>- Có tinh thần cầu tiến, ý thức cầu thị, thường xuyên học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn, quản lý và nghiệp vụ, luôn tìm tòi, sáng tạo trong công việc chuyên môn.</p>
VI	<p>Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được</p>	<p>- Đại học:</p> <p>+ Đào tạo cử nhân ngành Luật kinh tế có kiến thức lý luận và thực tiễn về Nhà nước và pháp luật, Luật kinh tế chuyên ngành, pháp luật về sở hữu trí tuệ trong hoạt động thương mại, pháp luật về quản lý nhà nước trong lĩnh vực thương mại, Luật chứng khoán, Luật an sinh xã hội, Pháp luật kinh doanh bất động sản, Luật cạnh tranh, Luật kinh doanh bảo hiểm, Kỹ năng đàm phán và soạn thảo hợp đồng dân sự, Kỹ năng nghề luật, Kỹ năng tư vấn pháp luật về thuế, Kỹ năng tư vấn trong lĩnh vực đất đai... ứng dụng tư vấn các vấn đề pháp lý, tư vấn hoặc đàm phán ký kết các hợp đồng, hỗ trợ các dịch vụ pháp lý, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của khách hàng, tiến hành các hoạt động tố tụng...</p> <p>+ Độc lập tổ chức thực hiện các công việc thuộc phạm vi thẩm quyền của mình trong các cơ quan, tổ chức cũng như của khách hàng.</p> <p>+ Đạt trình độ Ngoại ngữ theo chuẩn Tiếng Anh cho các ngành không chuyên ngoại ngữ của Viện Đại học Mở Hà Nội, trình độ B1 theo khung tham chiếu châu Âu (tương đương TOEIC 450). Sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp và tham khảo tài liệu chuyên môn về các vấn đề pháp lý, chuyên ngành luật kinh tế.</p> <p>- Thạc sỹ:</p> <p>+ Đào tạo thạc sỹ luật học có hiểu biết sâu rộng về hệ thống pháp luật kinh tế, có kiến thức lý luận vững vàng ở một số lĩnh vực chuyên sâu của pháp luật kinh tế như Luật Thương mại, Luật Đầu tư, Luật Tài chính, Luật Ngân hàng, Luật Lao động, Luật Đất đai...; có năng lực thực hành tốt, có khả năng phát hiện và vận dụng được kiến thức pháp luật kinh tế, lý luận và phương pháp luận để giải quyết một số vấn đề học thuật và thực tiễn thuộc ngành Luật Kinh tế.</p> <p>+ Có khả năng đánh giá, phân tích sự kiện và lập luận khoa học; năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề thực tiễn liên quan đến ngành được đào tạo; phương pháp nghiên cứu khoa học độc lập, sáng tạo; tinh thần và tác phong làm việc chuyên nghiệp và độc lập.</p> <p>+ Đạt yêu cầu về trình độ ngoại ngữ theo quy chế đào tạo trình độ thạc sỹ của Bộ giáo dục và Đào tạo.</p>

VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hành pháp luật (giải quyết các vấn đề pháp lý tại Toà án, Viện kiểm sát, cơ quan thi hành án, cơ quan như Công an, Thanh tra Nhà nước, cơ quan Thuế, Hải quan, Kiểm lâm, Biên phòng; Làm việc trong các bộ phận phụ trách về pháp chế, nhân sự, trợ lí...của các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp, từ trung ương đến địa phương). - Tư vấn pháp luật lĩnh vực pháp luật hành chính, hình sự, dân sự, thương mại, lao động, quốc tế, ... tại các công ty luật, văn phòng luật sư, văn phòng công chứng, trung tâm trọng tài thương mại. - Giảng dạy và nghiên cứu pháp luật.
-----	--	---

Handwritten signature or mark

11. Ngành: LUẬT QUỐC TẾ

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy
I	Điều kiện tuyển sinh	<p>- Đại học:</p> <p>+ Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương</p> <p>+ Điểm xét tuyển theo điểm sàn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Viện Đại học Mở Hà Nội.</p> <p>+ Các điều kiện tuyển sinh khác theo quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo</p>
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học	Nhà trường có đầy đủ cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu người học. <u>(Chi tiết xem biểu mẫu 22)</u>
III	Đội ngũ giảng viên	Đội ngũ giảng viên cơ hữu và thỉnh giảng có nhiều kinh nghiệm và đảm bảo chất lượng theo yêu cầu các mã ngành đại học. <u>(Chi tiết xem biểu mẫu 23)</u>
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<p>- Tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học thường niên hỗ trợ người học trong học tập và nghiên cứu khoa học</p> <p>- Tạo điều kiện hỗ trợ sinh viên tham gia các hoạt động văn thể mỹ.</p> <p>- Công tác hướng nghiệp cho sinh viên, đặc biệt là sinh viên năm cuối được chú trọng, các buổi hội thảo hướng nghiệp được tổ chức thường xuyên với sự tham gia của nhà tuyển dụng.</p> <p>- Thu thập ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, đánh giá về khóa học và các hoạt động khác.</p>
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	<p>- Trung thành với Tổ quốc, tuân thủ pháp luật, chấp hành các chính sách của Nhà nước, đề cao trách nhiệm công dân, có ý thức bảo vệ lợi ích của cộng đồng và xã hội.</p> <p>- Có phẩm chất đạo đức, bản lĩnh nghề nghiệp và thái độ trung thực, yêu nghề và có trách nhiệm cao trong công việc; luôn chủ động, tự tin, mạnh dạn bày tỏ quan điểm và biết lắng nghe, chia sẻ với đồng nghiệp; có trách nhiệm với công việc được giao. Thân thiện với các đồng nghiệp và hợp tác trong công việc; Có tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học, biết kết hợp nhuần nhuyễn giữa lý thuyết đã học và thực tiễn công tác, đúc kết các kinh nghiệm để giải quyết công việc đạt hiệu quả ngày càng cao.</p> <p>- Có tinh thần cầu tiến, ý thức cầu thị, thường xuyên học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn, quản lý và nghiệp vụ, luôn tìm tòi, sáng tạo trong công việc chuyên môn.</p>

VI	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>- Đại học:</p> <p>+ Đào tạo cử nhân ngành luật quốc tế có kiến thức lý luận và thực tiễn về Nhà nước và pháp luật, vận dụng tốt các kiến thức chuyên ngành luật quốc tế: Pháp luật Liên minh Châu Âu, Pháp luật cộng đồng ASEAN, Luật Thương mại quốc tế, Luật vận chuyển hàng hải và hàng không quốc tế, Luật biển quốc tế, Pháp luật quốc tế về sở hữu trí tuệ, Pháp luật về đấu thầu quốc tế, Trọng tài quốc tế, Quan hệ kinh tế quốc tế, Hợp đồng thương mại quốc tế, giải quyết tranh chấp trong thương mại quốc tế, Pháp luật giải quyết tranh chấp dân sự có yếu tố nước ngoài, Quan hệ kinh tế quốc tế, Luật hàng không quốc tế, Pháp luật môi trường trong hội nhập kinh tế quốc tế, Pháp luật về bảo hiểm trong vận chuyển quốc tế, Kỹ năng đàm phán, ký kết và thực hiện điều ước quốc tế.</p> <p>+ Tham gia các quá trình tố tụng với tư cách là người bào chữa, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho các đương sự; tư vấn cho khách hàng các vấn đề liên quan đến pháp luật, đặc biệt là pháp luật điều chỉnh các mối quan hệ có yếu tố nước ngoài</p> <p>+ Đạt trình độ Ngoại ngữ theo chuẩn Tiếng Anh cho các ngành không chuyên ngoại ngữ của Viện Đại học Mở Hà Nội, trình độ B1 theo khung tham chiếu châu Âu (tương đương TOEIC 450). Sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp và tham khảo tài liệu chuyên môn về các vấn đề pháp lý, chuyên ngành luật quốc tế.</p>
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	<p>- Thực hành pháp luật (giải quyết các vấn đề pháp lý tại Tòa án, Viện kiểm sát, cơ quan thi hành án, cơ quan như Công an, Thanh tra Nhà nước, cơ quan Thuế, Hải quan, Kiểm lâm, Biên phòng; Làm việc trong các bộ phận phụ trách về pháp chế, nhân sự, trợ lý... của các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp, từ trung ương đến địa phương) Làm việc trong các doanh nghiệp với vai trò là các chuyên gia pháp luật trong lĩnh vực thương mại, đầu tư có yếu tố nước ngoài, trong lĩnh vực kinh doanh xuất nhập khẩu, tham gia đàm phán ký kết các hợp đồng thương mại quốc tế, giải quyết tranh chấp thương mại, dân sự quốc tế, các vấn đề liên quan đến việc bảo hộ kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu hàng hóa... cho doanh nghiệp Việt Nam ở nước ngoài và cho doanh nghiệp nước ngoài ở Việt Nam, trong việc giải quyết các tranh chấp lao động có yếu tố nước ngoài.</p> <p>- Tư vấn pháp luật lĩnh vực pháp luật hành chính, hình sự, dân sự, thương mại, lao động, quốc tế, ... tại các công ty luật, văn phòng luật sư, văn phòng công chứng, trung tâm trọng tài thương mại.</p> <p>- Giảng dạy và nghiên cứu pháp luật</p>

Handwritten signature/initials

12. Ngành: NGÔN NGỮ ANH

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy
I	Điều kiện tuyển sinh	<p>- Đại học:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương. + Điểm xét tuyển theo điểm sàn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Viện Đại học Mở Hà Nội. + Các điều kiện tuyển sinh khác theo quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo <p>- Thạc sỹ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tốt nghiệp đại học hệ chính quy chuyên ngành tiếng Anh. + Thí sinh đăng ký dự thi theo ngành ngoại ngữ đúng với bằng tốt nghiệp đại học theo hình thức giáo dục thường xuyên thì phải có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy thuộc ngành ngoại ngữ khác. <p>- Tiến sỹ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có bằng cử nhân hoặc thạc sỹ tiếng Anh ngành đúng hoặc ngành phù hợp, kết hợp thi tuyển và xét hồ sơ chuyên môn theo quy định của Viện Đại học Mở Hà Nội
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học	Nhà trường có đầy đủ cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu người học. <u>(Chi tiết xem biểu mẫu 22)</u>
III	Đội ngũ giảng viên	Đội ngũ giảng viên cơ hữu và thỉnh giảng có nhiều kinh nghiệm và đảm bảo chất lượng theo yêu cầu các mã ngành đại học và sau đại học. <u>(Chi tiết xem biểu mẫu 23)</u>
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học thường niên hỗ trợ người học trong học tập và nghiên cứu khoa học - Tạo điều kiện hỗ trợ sinh viên tham gia các hoạt động văn thể mỹ. - Công tác hướng nghiệp cho sinh viên, đặc biệt là sinh viên năm cuối được chú trọng, các buổi hội thảo hướng nghiệp được tổ chức thường xuyên với sự tham gia của nhà tuyển dụng. - Thu thập ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, đánh giá về khóa học và các hoạt động khác.
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm vững chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước và các quy định liên quan đến lĩnh vực đối ngoại. - Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức kỷ luật lao động và ý thức cộng đồng, trách nhiệm công dân. Có sức khỏe và lối sống lành mạnh. Có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, có tinh thần làm việc tập thể. - Có ý thức cầu thị, thường xuyên phấn đấu vươn lên nâng cao trình độ chuyên môn, quản lý và nghiệp vụ. Luôn tìm tòi sáng tạo trong chuyên môn.

VI	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>- Đại học</p> <p>+ Đào tạo cử nhân ngành ngôn ngữ Anh: Nắm vững và vận dụng các kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, lịch sử văn hóa, văn học Việt Nam và văn minh thế giới, lý luận ngôn ngữ học, tiếng Việt, phương pháp nghiên cứu khoa học, tin học, ngoại ngữ thứ hai (tiếng Trung Quốc, tiếng Pháp...), kiến thức cơ sở ngành ngôn ngữ Anh như ngữ âm và âm vị học, ngữ nghĩa học, ngữ pháp học, ngữ dụng học, văn hóa – văn học Anh – Mỹ.</p> <p>+ Chuyên ngành biên/phiên dịch: có khả năng biên phiên dịch thành thạo trong nhiều lĩnh vực.</p> <p>+ Chuyên ngành giảng dạy: có khả năng sư phạm, áp dụng các phương pháp giảng dạy hiện đại trong công tác giảng dạy tiếng Anh.</p> <p>+ Có khả năng tự học và học tập liên tục, bước đầu hình thành tư duy và năng lực nghiên cứu khoa học về các vấn đề ngôn ngữ nói chung và tiếng Anh nói riêng, về văn học hoặc văn hóa – văn minh của các nước thuộc cộng đồng Anh ngữ.</p> <p>+ Sử dụng lưu loát tiếng Anh qua bốn kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết, đạt trình độ C1 theo khung tham chiếu châu Âu, tương đương tối thiểu 750 điểm TOEIC hoặc tối thiểu 6.5 điểm IELTS.</p> <p>+ Có khả năng sử dụng ngoại ngữ thứ hai trong giao tiếp và tham khảo tài liệu chuyên ngành. Đạt trình độ tiếng Trung Quốc hoặc tiếng Pháp trình độ B1 trở lên (theo khung tham chiếu ngôn ngữ châu Âu chung).</p> <p>- Thạc sĩ:</p> <p>+ Trang bị cho học viên kiến thức lí thuyết về ngôn ngữ Anh và các khoa học có liên quan, mở rộng và cập nhật kiến thức về ngôn ngữ và văn hoá các nước nói tiếng Anh, biên dịch, phiên dịch tiếng Anh trong các lĩnh vực chuyên ngành ở trình độ cao; giảng dạy tiếng Anh ở trình độ nâng cao; giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành tại các học viện, các trường đại học và cao đẳng; bước đầu độc lập thực hiện nghiên cứu và nghiên cứu xa hơn trong lĩnh vực Ngôn ngữ Anh; giao tiếp văn hoá Anh -Việt và các vấn đề chuyên môn khác.</p> <p>+ Phát triển các kĩ năng Tiếng Anh, đặc biệt là kĩ năng viết, nghiên cứu khoa học.</p> <p>+ Đạt yêu cầu về trình độ ngoại ngữ theo quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của Bộ giáo dục và Đào tạo.</p> <p>- Tiến sĩ:</p> <p>+ Giúp nghiên cứu sinh khả năng đánh giá các công trình nghiên cứu thực nghiệm trong lĩnh vực ngôn ngữ học; có khả năng tiến hành các nghiên cứu ứng dụng trong lĩnh vực ngôn ngữ học; có cái nhìn sâu rộng về các vấn đề lý thuyết trong lĩnh vực ngôn ngữ học, đặc biệt thuộc các chuyên ngành Lý thuyết Ngôn ngữ học, Ngôn ngữ học Ứng dụng và Ngôn ngữ học Liên ngành</p>
----	---	--

		<p>+ Trang bị kiến thức sâu rộng về các bình diện của Ngôn ngữ học ứng dụng như tâm lý, xã hội, giáo dục, thụ đắc ngôn ngữ, phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá trong việc dạy-học tiếng Anh, về các vấn đề liên ngôn, so sánh và đối chiếu tiếng Anh, tiếng Việt hoặc với các ngôn ngữ khác; một số vấn đề của dịch thuật.</p>
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	<p>- Đại học: + Cử nhân chuyên ngành biên phiên dịch tiếng Anh: có thể tham gia làm việc trong các cơ quan nhà nước hoặc các doanh nghiệp liên quan đến lĩnh vực đối ngoại, truyền thông, các cơ quan đại diện của các tổ chức quốc tế với tư cách trợ lý, thư ký phụ trách văn phòng, hoặc các công ty nước ngoài hoặc các công ty liên doanh với nước ngoài với các chức danh tương ứng. + Giảng viên dạy tiếng Anh tại các trường phổ thông, trung cấp, cao đẳng hoặc các cơ sở đào tạo khác.</p> <p>- Thạc sỹ: + Tham gia nghiên cứu, nghiên cứu độc lập và giảng dạy tại các trường đại học, học viện, viện nghiên cứu, các quan quản lý Nhà nước từ cấp trung ương đến địa phương (các bộ, vụ, viện), các doanh nghiệp, tổ chức thuộc khu vực Nhà nước và tư nhân, các công ty liên doanh và các tổ chức quốc tế, lực lượng vũ trang, an ninh...</p>

13. Ngành: NGÔN NGỮ TRUNG QUỐC

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy
I	Điều kiện tuyển sinh	<p>- Đại học:</p> <p>+ Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương.</p> <p>+ Điểm xét tuyển theo theo điểm sàn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Viện Đại học Mở Hà Nội.</p> <p>+ Các điều kiện tuyển sinh khác theo quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo</p>
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học	Nhà trường có đầy đủ cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu người học. <u>(Chi tiết xem biểu mẫu 22)</u>
III	Đội ngũ giảng viên	Đội ngũ giảng viên cơ hữu và thỉnh giảng có nhiều kinh nghiệm và đảm bảo chất lượng theo yêu cầu các mã ngành đại học. <u>(Chi tiết xem biểu mẫu 23)</u>
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<p>- Tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học thường niên hỗ trợ người học trong học tập và nghiên cứu khoa học.</p> <p>- Tạo điều kiện hỗ trợ sinh viên tham gia các hoạt động văn thể mỹ.</p> <p>- Công tác hướng nghiệp cho sinh viên, đặc biệt là sinh viên năm cuối được chú trọng, các buổi hội thảo hướng nghiệp được tổ chức thường xuyên với sự tham gia của nhà tuyển dụng.</p> <p>- Thu thập ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, đánh giá về khóa học và các hoạt động khác.</p>
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	<p>- Nắm vững chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước và các quy định liên quan đến lĩnh vực đối ngoại.</p> <p>- Có phẩm chất đạo đức tốt, có sức khoẻ và lối sống lành mạnh.</p> <p>- Có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, có tinh thần làm việc tập thể.</p> <p>- Có ý thức cầu thị, thường xuyên phấn đấu vươn lên nâng cao trình độ chuyên môn, quản lý và nghiệp vụ. Luôn tìm tòi sáng tạo trong chuyên môn.</p>
VI	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>- Đào tạo cử nhân ngành ngôn ngữ Trung Quốc: Nắm vững và vận dụng các <i>kiến thức cơ bản</i> về lý luận chính trị, triết học, xã hội học, cơ sở văn hóa Việt Nam, lý luận ngôn ngữ học, tiếng Việt, lịch sử văn minh thế giới, lịch sử tư tưởng Phương Đông, v.v... các <i>kiến thức cơ sở ngành</i> liên quan đến ngành đào tạo như ngữ âm, ngữ nghĩa, ngữ dụng, ngữ pháp, ngôn ngữ và văn hóa Trung Quốc, văn học Trung Quốc, các khối</p>

		<p>lượng kiến thức tiếng Trung Quốc và lý luận về dịch thuật; các <i>kiến thức chuyên ngành</i>, như lý thuyết dịch, thực hành dịch, và các năng lực biên phiên dịch chuyên sâu ở các cấp độ phù hợp với trình độ đại học về Trung văn. lý luận dạy học đại cương, tâm lý học đại cương và giáo dục học đại cương, v.v...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức mở rộng về văn hóa, văn học, ngôn ngữ, cũng như lịch sử văn minh Việt Nam và Trung Quốc; có năng lực trình bày, phân tích, mạch lạc và có phương pháp (bằng văn bản hay lời ngôn ngữ nói) với từ vựng và thuật ngữ phù hợp các nội dung chuyên môn bằng tiếng Trung Quốc. - Có kỹ năng giao tiếp Nghe, Nói, Đọc, Viết bằng tiếng Trung đạt trình độ C1 tương đương HSK cấp 5 (HSK mới) theo quy định đạt chuẩn quốc tế đối với ngành Tiếng Trung Quốc. - Có khả năng sử dụng ngoại ngữ thứ hai là tiếng Anh tương đương 450 điểm TOEIC trong giao tiếp và tham khảo tài liệu chuyên ngành.
VII	<p>Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Các cơ quan Nhà nước hoặc các doanh nghiệp liên quan đến lĩnh vực đối ngoại, truyền thông, kinh tế, thương mại, du lịch, các công ty liên doanh mà tiếng Trung được sử dụng thường xuyên. - Các cơ quan đại diện các tổ chức quốc tế, các công ty mà tiếng Trung Quốc là ngôn ngữ làm việc chính thức, hoặc có môi liên hệ thường xuyên với các quốc gia, vùng lãnh thổ sử dụng tiếng Trung Quốc như: Trung Quốc, Đài Loan, Hồng Kông, Ma Cao, Singapore, v.v... - Làm việc tại các ngân hàng Trung Quốc có chi nhánh tại Việt Nam như HSBC, ICBC. - Giảng dạy tiếng Trung tại các trường Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp, THPT hoặc THCS nơi có bộ môn tiếng Trung. Nghiên cứu khoa học tại các Viện nghiên cứu có lĩnh vực nghiên cứu thường xuyên là Trung Quốc.

HC

14. Ngành: KIẾN TRÚC

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy
I	Điều kiện tuyển sinh	<p>- Đại học:</p> <p>+ Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương.</p> <p>+ Điểm xét tuyển theo điểm sàn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Viện Đại học Mở Hà Nội.</p> <p>+ Các điều kiện tuyển sinh khác theo quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p>
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học	Nhà trường có đầy đủ cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu người học. <u>(Chi tiết xem biểu mẫu 22)</u>
III	Đội ngũ giảng viên	Đội ngũ giảng viên cơ hữu và thỉnh giảng có nhiều kinh nghiệm và đảm bảo chất lượng theo yêu cầu các mã ngành đại học. <u>(Chi tiết xem biểu mẫu 23)</u>
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<p>- Tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học thường niên hỗ trợ người học trong học tập và nghiên cứu khoa học.</p> <p>- Tạo điều kiện hỗ trợ sinh viên tham gia các hoạt động văn thể mỹ.</p> <p>- Công tác hướng nghiệp cho sinh viên, đặc biệt là sinh viên năm cuối được chú trọng, các buổi hội thảo hướng nghiệp được tổ chức thường xuyên với sự tham gia của nhà tuyển dụng.</p> <p>- Thu thập ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, đánh giá về khóa học và các hoạt động khác.</p>
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	<p>- Có phẩm chất đạo đức tốt, nắm vững được các nguyên lý của Chủ nghĩa Mác-Lênin và đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước. Hiểu biết và tôn trọng pháp luật. Yêu ngành, yêu nghề đem hết sức mình xây dựng và phát triển nền kiến trúc Việt nam hiện đại và dân tộc.</p> <p>- Có trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp, có ý thức kỷ luật, tinh thần hợp tác và đoàn kết trong công việc.</p> <p>- Có khả năng tự cập nhật kiến thức, học hỏi và sáng tạo, có bản lĩnh và chuyên nghiệp trong công việc.</p>
VI	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	- Đào tạo Kiến trúc sư có đầy đủ kiến thức cơ sở và chuyên môn về quy hoạch đô thị, thiết kế đô thị và thiết kế kiến trúc và có khả năng phác thảo, triển khai được ý tưởng thiết kế kiến trúc và quy hoạch trên máy tính, hiểu biết về các công việc xây dựng, phương pháp sử dụng vật liệu và thi công xây dựng trong kiến trúc và nội thất. Xác định và đánh giá được những tác động qua lại của kiến trúc và môi trường.

		- Đạt trình độ Ngoại ngữ theo chuẩn Tiếng Anh cho các ngành không chuyên ngoại ngữ của Viện Đại học Mở Hà Nội, trình độ B1 theo khung tham chiếu châu Âu (tương đương TOEIC 450); Am hiểu Tiếng Anh chuyên ngành, có khả năng đọc hiểu tài liệu tiếng Anh chuyên ngành.
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	Có thể hoạt động nghề nghiệp trong các cơ sở thiết kế, thi công, nghiên cứu khoa học, đào tạo và các cơ quan quản lý kiến trúc và quy hoạch.

YR

15. Ngành: THIẾT KẾ CÔNG NGHIỆP

Chuyên ngành: Thiết kế đồ họa

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy
I	Điều kiện tuyển sinh	<p>- Đại học:</p> <p>+ Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương.</p> <p>+ Điểm xét tuyển theo điểm sàn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Viện Đại học Mở Hà Nội.</p> <p>+ Các điều kiện tuyển sinh khác theo quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p>
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học	Nhà trường có đầy đủ cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu người học. <u>(Chi tiết xem biểu mẫu 22)</u>
III	Đội ngũ giảng viên	Đội ngũ giảng viên cơ hữu và thỉnh giảng có nhiều kinh nghiệm và đảm bảo chất lượng theo yêu cầu các mã ngành đại học. <u>(Chi tiết xem biểu mẫu 23)</u>
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<p>- Tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học thường niên hỗ trợ người học trong học tập và nghiên cứu khoa học.</p> <p>- Tạo điều kiện hỗ trợ sinh viên tham gia các hoạt động văn thể mỹ.</p> <p>- Công tác hướng nghiệp cho sinh viên, đặc biệt là sinh viên năm cuối được chú trọng, các buổi hội thảo hướng nghiệp được tổ chức thường xuyên với sự tham gia của nhà tuyển dụng.</p> <p>- Thu thập ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, đánh giá về khóa học và các hoạt động khác.</p>
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	<p>- Nắm vững chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước và các quy định liên quan đến lĩnh vực văn hoá nghệ thuật.</p> <p>- Có phẩm chất đạo đức tốt, có sức khoẻ và lối sống lành mạnh; có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, có tinh thần làm việc tập thể.</p> <p>- Có hiểu biết về Luật Sở hữu trí tuệ và thực hiện nghiêm túc vấn đề Bản quyền tác giả.</p> <p>- Có ý thức cầu thị, thường xuyên phấn đấu vươn lên nâng cao trình độ chuyên môn, quản lý và nghiệp vụ. Luôn tìm tòi sáng tạo trong chuyên môn.</p>
VI	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>- Đào tạo cử nhân ngành Thiết kế công nghiệp chuyên ngành Thiết kế đồ họa có kiến thức cơ bản về mỹ thuật tạo hình, có khả năng thiết kế các sản phẩm đồ họa trên cơ sở nắm vững ngôn ngữ tạo hình, quy trình, phương pháp sáng tác phẩm đồ họa; nguyên lý, kỹ thuật in ấn đồ họa.</p> <p>- Có khả năng tiếp cận kiến thức, công nghệ mới, thiết bị hiện đại và độc lập nghiên cứu, phân tích, xử lý kết quả thực nghiệm áp dụng</p>

		<p>trong thiết kế mỹ thuật công nghiệp để thể hiện tác phẩm đồ họa văn hóa đa phương tiện.</p> <p>- Đạt trình độ Ngoại ngữ theo chuẩn Tiếng Anh cho các ngành không chuyên ngoại ngữ của Viện Đại học Mở Hà Nội, trình độ B1 theo khung tham chiếu châu Âu (tương đương TOEIC 450); Am hiểu Tiếng Anh chuyên ngành, có khả năng đọc hiểu tài liệu tiếng Anh chuyên ngành.</p>
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	<p>- Làm việc và nghiên cứu khoa học ở Viện nghiên cứu, trung tâm và cơ quan nghiên cứu của các Bộ, ngành, các cơ quan nhà nước hoặc các doanh nghiệp liên quan đến lĩnh vực đồ họa ứng dụng như in ấn, thiết kế, quảng cáo, trình bày ấn phẩm; cơ quan quản lý có liên quan đến ngành mỹ thuật công nghiệp và văn hoá nói chung ... thành lập doanh nghiệp trong lĩnh vực thiết kế và sản xuất đồ họa.</p> <p>- Giảng dạy tại các trường Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp, dạy nghề trong lĩnh vực mỹ thuật công nghiệp (cần thêm chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm).</p>

8/2

16. Ngành: THIẾT KẾ CÔNG NGHIỆP

Chuyên ngành: Thiết kế nội thất

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy
I	Điều kiện tuyển sinh	<p>- Đại học, cao đẳng:</p> <p>+ Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương.</p> <p>+ Điểm xét tuyển theo điểm sàn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Viện Đại học Mở Hà Nội.</p> <p>+ Các điều kiện tuyển sinh khác theo quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p>
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học	Nhà trường có đầy đủ cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu người học. <u>(Chi tiết xem biểu mẫu 22)</u>
III	Đội ngũ giảng viên	Đội ngũ giảng viên cơ hữu và thỉnh giảng có nhiều kinh nghiệm và đảm bảo chất lượng theo yêu cầu các mã ngành đại học. <u>(Chi tiết xem biểu mẫu 23)</u>
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<p>- Tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học thường niên hỗ trợ người học trong học tập và nghiên cứu khoa học.</p> <p>- Tạo điều kiện hỗ trợ sinh viên tham gia các hoạt động văn thể mỹ.</p> <p>- Công tác hướng nghiệp cho sinh viên, đặc biệt là sinh viên năm cuối được chú trọng, các buổi hội thảo hướng nghiệp được tổ chức thường xuyên với sự tham gia của nhà tuyển dụng.</p> <p>- Thu thập ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, đánh giá về khóa học và các hoạt động khác.</p>
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	<p>- Nắm vững chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước và các quy định liên quan đến lĩnh vực văn hoá nghệ thuật.</p> <p>- Có phẩm chất đạo đức tốt, có sức khoẻ và lối sống lành mạnh. Có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, có tinh thần làm việc tập thể.</p> <p>- Có hiểu biết về Luật Sở hữu trí tuệ và thực hiện nghiêm túc vấn đề Bản quyền tác giả.</p> <p>- Có ý thức cầu thị, thường xuyên phấn đấu vươn lên nâng cao trình độ chuyên môn, quản lý và nghiệp vụ. Luôn tìm tòi sáng tạo trong chuyên môn.</p>
VI	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	- Đào tạo cử nhân ngành Thiết kế Công nghiệp chuyên ngành Thiết kế nội thất có kiến thức và khả năng thiết kế các công trình trang trí nội thất trên cơ sở nắm vững nguyên lý tạo hình và ứng dụng sáng tạo phong cách truyền thống và hiện đại được đào tạo cùng với các phương pháp và quy trình, kỹ thuật thiết kế nội thất.

		<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tiếp cận kiến thức, công nghệ mới, thiết bị hiện đại và độc lập nghiên cứu, phân tích, xử lý kết quả thực nghiệm áp dụng trong thiết kế mỹ thuật công nghiệp. - Đạt trình độ Ngoại ngữ theo chuẩn Tiếng Anh cho các ngành không chuyên ngoại ngữ của Viện Đại học Mở Hà Nội, trình độ B1 theo khung tham chiếu châu Âu (tương đương TOEIC 450 đối với hệ đại học); Am hiểu Tiếng Anh chuyên ngành, có khả năng đọc hiểu tài liệu tiếng Anh chuyên ngành.
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc và nghiên cứu khoa học ở Viện nghiên cứu, trung tâm và cơ quan nghiên cứu của các Bộ, ngành trong các cơ quan nhà nước hoặc các doanh nghiệp liên quan đến lĩnh vực Thiết kế nội thất như thiết kế sản phẩm nội thất, trang trí nội - ngoại thất các công trình kiến trúc dân dụng và kiến trúc công nghiệp, các cơ quan quản lý có liên quan đến ngành mỹ thuật công nghiệp và văn hoá nói chung. - Đại học: Giảng dạy tại các trường Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp, dạy nghề trong lĩnh vực mỹ thuật công nghiệp (cần thêm chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm).

Handwritten signature

17. Ngành: THIẾT KẾ CÔNG NGHIỆP

Chuyên ngành: Thiết kế thời trang

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy
I	Điều kiện tuyển sinh	<p>- Đại học, cao đẳng:</p> <p>+ Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương.</p> <p>+ Điểm xét tuyển theo điểm sàn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Viện Đại học Mở Hà Nội.</p> <p>+ Các điều kiện tuyển sinh khác theo quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p>
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học	Nhà trường có đầy đủ cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu người học. <u>(Chi tiết xem biểu mẫu 22)</u>
III	Đội ngũ giảng viên	Đội ngũ giảng viên cơ hữu và thỉnh giảng có nhiều kinh nghiệm và đảm bảo chất lượng theo yêu cầu các mã ngành đại học. <u>(Chi tiết xem biểu mẫu 23)</u>
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học thường niên hỗ trợ người học trong học tập và nghiên cứu khoa học. - Tạo điều kiện hỗ trợ sinh viên tham gia các hoạt động văn thể mỹ. - Công tác hướng nghiệp cho sinh viên, đặc biệt là sinh viên năm cuối được chú trọng, các buổi hội thảo hướng nghiệp được tổ chức thường xuyên với sự tham gia của nhà tuyển dụng. - Thu thập ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, đánh giá về khóa học và các hoạt động khác.
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm vững chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước và các quy định liên quan đến lĩnh vực văn hoá nghệ thuật. - Có phẩm chất đạo đức tốt, có sức khoẻ và lối sống lành mạnh. - Có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, có tinh thần làm việc tập thể. - Có hiểu biết về Luật Sở hữu trí tuệ và thực hiện nghiêm túc vấn đề Bản quyền tác giả. - Có ý thức cầu thị, thường xuyên phấn đấu vươn lên nâng cao trình độ chuyên môn, quản lý và nghiệp vụ. Luôn tìm tòi sáng tạo trong chuyên môn.
VI	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	- Đào tạo cử nhân ngành Thiết kế nội thất chuyên ngành Thiết kế thời trang có kiến thức cơ bản về mỹ thuật tạo hình, có khả năng sáng tác, thiết kế các sản phẩm thời trang (trang phục, bộ sưu tập chuyên đề, trang sức, v.v...)

		<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tiếp cận kiến thức, công nghệ mới, thiết bị hiện đại và độc lập nghiên cứu, phân tích, xử lý kết quả thực nghiệm áp dụng trong thiết kế mỹ thuật công nghiệp để thể hiện tác phẩm. - Đạt trình độ Ngoại ngữ theo chuẩn Tiếng Anh cho các ngành không chuyên ngoại ngữ của Viện Đại học Mở Hà Nội, trình độ B1 theo khung tham chiếu châu Âu (tương đương TOEIC 450 đối với hệ đại học); Am hiểu Tiếng Anh chuyên ngành, có khả năng đọc hiểu tài liệu tiếng Anh chuyên ngành.
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc và nghiên cứu khoa học ở Viện nghiên cứu, trung tâm và cơ quan nghiên cứu của các Bộ, ngành, các doanh nghiệp, xí nghiệp hoạt động trong lĩnh vực may mặc hoặc viện nghiên cứu thời trang; văn phòng tạo mẫu, phòng kỹ thuật với nhiệm vụ thường xuyên là sáng tác, thiết kế mẫu hoặc nghiên cứu phát triển mẫu, phát triển cải tiến sản phẩm, và các cơ quan quản lý có liên quan đến ngành thiết kế công nghiệp và văn hoá nói chung. - Đại học: Giảng dạy tại các trường Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp, dạy nghề trong lĩnh vực mỹ thuật công nghiệp (cần thêm chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm).

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2016

VIỆN TRƯỞNG 



Trương Tiên Tùng

Biểu mẫu 21

(Kèm theo công văn số 5901/BGDĐT-KHTC ngày 17 tháng 10 năm 2014
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

THÔNG BÁO

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo thực tế của
cơ sở giáo dục đại học năm học 2016-2017**

TT	Nội dung	Khóa học/ Năm tốt nghiệp	Số sinh viên nhập học	Số sinh viên đang học	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường	Ghi chú
					Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá		
I	Đại học chính quy		3379	3009					
a	Chương trình đại trà		3379	3009					
1	Công nghệ thông tin	2011 - 2015	380	335	0	6,05	72	100%	
2	CN Kỹ thuật điện tử, truyền thông		323	276	0	3,2	47	93%	
3	Công nghệ sinh học		293	231	0	5	61	88%	
4	Kế toán		281	271	0	8	82	79%	
5	Quản trị kinh doanh		97	84	0	5	56	95%	
6	QTKD (du lịch khách sạn)		319	292	0	4,85	62	89%	
7	QTKD (hướng dẫn du lịch)		90	81	0	4,3	54	83%	
8	Tài chính - Ngân hàng		438	404	0	7,05	71	97%	
9	Luật kinh tế		256	228	0	2	61	87%	
10	Luật quốc tế		114	100	0	2,2	60	89%	
11	Ngôn ngữ Anh		260	238	0	1	39	97%	
12	Ngôn ngữ Trung Quốc		143	130	0	1,02	63	93%	
13	Kiến trúc	2010 - 2015	103	93	0	1,25	26	65%	
14	Thiết kế đồ họa		80	65	0	1,48	38	100%	
15	Thiết kế nội thất		128	123	0	1,14	41	97%	
16	Thiết kế thời trang		74	58	0	1,3	38	100%	

II	Cao đẳng chính quy		0	0					
a	Chương trình đại trà		0	0					
1	Công nghệ thông tin	2012 - 2015	0	0	0	0	0		
2	CN Kỹ thuật điện tử, truyền thông		0	0	0	0	0		
3	Công nghệ sinh học		0	0	0	0	0		
4	Kế toán		0	0	0	0	0		
5	Tài chính - Ngân hàng		0	0	0	0	0		
6	QTKD (du lịch khách sạn)		0	0	0	0	0		
7	Tiếng Anh		0	0	0	0	0		
8	Mỹ thuật công nghiệp		0	0	0	0	0		
III	Sau đại học		324	324					
a	Chương trình đại trà		324	324					
1	Kỹ thuật điện tử	2013 - 2015	31	31	Đạt	Đạt	Đạt		
2	Quản trị kinh doanh		90	90	Đạt	Đạt	Đạt		
3	Ngôn ngữ Anh		54	54	Đạt	Đạt	Đạt		
4	Luật kinh tế		95	95	Đạt	Đạt	Đạt		
5	Công nghệ sinh học		17	17	Đạt	Đạt	Đạt		
6	Công nghệ thông tin		37	37	Đạt	Đạt	Đạt		

Ghi chú: Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 01 năm ra trường

(Nguồn: Phòng Công tác Chính trị & Sinh viên)

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2016

Người lập biểu

Nguyễn Tuấn

VIỆN TRƯỞNG

Trương Tiên Tùng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
VIỆN ĐẠI HỌC MỞ HÀ NỘI

Biểu mẫu 22

(Kèm theo công văn số 5901/BGDĐT-KHTC ngày 17 tháng 10 năm 2014
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

THÔNG BÁO

**Công khai cơ sở vật chất của
cơ sở giáo dục đại học năm học 2016-2017**

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Tổng số
I	Diện tích đất đai	m ²	12,491.50
II	Diện tích sàn xây dựng	m ²	25,526.15
1	Giảng đường		
	Số phòng	phòng	121
	Tổng diện tích	m ²	9,754.63
2	Phòng học máy tính		
	Số phòng	phòng	22
	Tổng diện tích	m ²	1,291.88
3	Phòng học ngoại ngữ		
	Số phòng	phòng	15
	Tổng diện tích	m ²	598.04
4	Thư- viện	m ²	590.78
5	Phòng thí nghiệm		
	Số phòng	phòng	7
	Tổng diện tích	m ²	220.5
6	Xưởng thực tập, thực hành		
	Số phòng	phòng	7
	Tổng diện tích	m ²	2,048.30
7	Ký túc xá thuộc cơ sở đào tạo quản lý		
	Số phòng	phòng	
	Tổng diện tích	m ²	
8	Diện tích nhà ăn của cơ sở đào tạo	m ²	128
9	Diện tích khác:		
	Diện tích hội trường	m ²	1,426.15
	Diện tích nhà văn hóa	m ²	
	Diện tích nhà thi đấu đa năng	m ²	
	Diện tích bể bơi	m ²	
	Diện tích sân vận động	m ²	

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2016

Người lập biểu

Đỗ Cẩm Vân

VIỆN TRƯỞNG

Trương Tiến Tùng

Biểu mẫu 23

(Kèm theo công văn số 5901/BGDĐT-KHTC ngày 17 tháng 10 năm 2014
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu
của cơ sở giáo dục đại học năm học 2016-2017**

Đơn vị tính: Người

TT	Nội dung	Tổng số	Chia theo trình độ đào tạo						
			Giáo sư	Phó Giáo sư	TSKH, Tiến sỹ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trình độ khác
	1	2 (3+4+5+6+7+8+9)	3	4	5	6	7	8	9
	Tổng số	2000	51	264	440	1011	234	0	0
I	Giảng viên cơ hữu	378	5	39	108	203	23	0	0
A	Khoa, ngành	328	5	39	105	165	14	0	0
1	Kinh tế	64	3	11	33	17			
2	CN Điện tử thông tin	34		7	15	12			
3	Tiếng Anh	47	1	3	6	37			
4	Kiến trúc	11			1	10			
5	Luật	30		4	15	11			
6	Tạo dáng CN	42		1	6	23	12		
7	Tài chính NH	14		2	6	6			
8	CN Thông tin	38	1	3	9	24	1		
9	CN Sinh học	24		4	8	12			
10	Du lịch	11		3	5	3			
11	Tiếng Trung Quốc	13		1	1	10	1		
B	Môn chung	50			3	38	9		
II	Giảng viên thỉnh giảng (hệ CQ)	1622	46	225	332	808	211		

Lưu ý: Các TSKH và Tiến sỹ nếu đã tính trong mục Giáo sư (3), Phó giáo sư (4) thì không tính trong mục TSKH, Tiến sỹ (5) nữa.

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2016

Người lập biểu



Nguyễn Thị Thương

VIỆN TRƯỞNG



Trương Tiến Tùng

Biểu mẫu 24

(Kèm theo công văn số 5901/BGDĐT-KHTC ngày 17 tháng 10 năm 2014
của Bộ giáo dục và Đào tạo)


THÔNG BÁO

Công khai tài chính của cơ sở giáo dục đại học
Năm học 2016-2017

TT	Các hệ đào tạo	Đơn vị	Số lượng
I	Học phí hệ chính qui chương trình đại trà năm học 2016 - 2017		
1	Thạc sỹ		
-	Đào tạo theo niên chế		
+	Quản trị kinh doanh, Luật, Ngôn ngữ Anh	Nghìn đồng/năm	10,050
+	Công nghệ thông tin, kỹ thuật điện tử, kỹ thuật viễn thông, công nghệ sinh học	Nghìn đồng/năm	11,850
-	Đào tạo theo tín chỉ		
+	Quản trị kinh doanh, Luật, Ngôn ngữ Anh	Nghìn đồng/tín chỉ	335
+	Công nghệ thông tin, kỹ thuật điện tử, kỹ thuật viễn thông, công nghệ sinh học	Nghìn đồng/tín chỉ	395
2	Đại học		
-	Đào tạo theo niên chế		
+	Kinh tế, Tài chính ngân hàng, Luật	Nghìn đồng/năm	6,700
+	Công nghệ thông tin, Công nghệ điện tử thông tin, Du lịch, Tiếng Anh, Tiếng Trung Quốc, Tạo dáng công nghiệp, Kiến trúc	Nghìn đồng/năm	7,900
-	Đào tạo theo tín chỉ		
+	Kinh tế, Tài chính ngân hàng, Luật	Nghìn đồng/tín chỉ	187
+	Du lịch, Tiếng Anh, Tiếng Trung Quốc	Nghìn đồng/tín chỉ	210
+	Công nghệ thông tin, Công nghệ điện tử, Công nghệ sinh học	Nghìn đồng/tín chỉ	210
+	Kiến trúc, Tạo dáng công nghiệp	Nghìn đồng/tín chỉ	228
3	Cao đẳng		
-	Công nghệ thông tin	Nghìn đồng/tín chỉ	170
II	Học phí hệ vừa làm vừa học 2016 - 2017		
1	Đại học		
-	Đào tạo theo niên chế		
+	Kinh tế, Tài chính ngân hàng, Luật	Nghìn đồng/năm	10,050
+	Công nghệ thông tin, Công nghệ điện tử thông tin, Du lịch, Tiếng Anh, Tiếng Trung Quốc, Tạo dáng công nghiệp, Kiến trúc	Nghìn đồng/năm	11,850
+	Đại học hệ Từ xa truyền thống	Nghìn đồng/ĐVHT	130
+	Đại học hệ Từ xa trực tuyến (topica)	Nghìn đồng/ĐVHT	176
+	Đại học hệ Từ xa trực tuyến (E-hou)	Nghìn đồng/ĐVHT	160
-	Đào tạo theo tín chỉ		
+	KH xã hội, kinh tế, luật	Nghìn đồng/tín chỉ	281
+	Du lịch, Tiếng Anh, Tiếng Trung Quốc	Nghìn đồng/tín chỉ	315
+	Công nghệ thông tin, Công nghệ điện tử, công nghệ sinh học	Nghìn đồng/tín chỉ	315
+	Kiến trúc, Tạo dáng công nghiệp	Nghìn đồng/tín chỉ	342
+	Đại học hệ Từ xa truyền thống	Nghìn đồng/tín chỉ	200
+	Đại học hệ Từ xa trực tuyến (topica)	Nghìn đồng/tín chỉ	264
+	Đại học hệ Từ xa trực tuyến (E-hou)	Nghìn đồng/tín chỉ	240

III	Tổng thu năm 2015	Triệu đồng	
1	Từ ngân sách	Triệu đồng	2,485
-	Kinh phí nghiên cứu khoa học	Triệu đồng	105
-	Đề án ngoại ngữ quốc gia	Triệu đồng	700
-	Kinh phí cấp bù miễn giảm học phí	Triệu đồng	1,452
-	Kinh phí hỗ trợ chi phí học tập	Triệu đồng	228
2	Từ học phí, lệ phí	Triệu đồng	174,369
3	Từ nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ	Triệu đồng	543
4	Từ nguồn khác	Triệu đồng	17,886

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2016

Người lập biểu 

VIỆN TRƯỞNG



Hoàng Thị Ngân Anh



Trương Tiên Tùng